

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **177/2022/HS-ST**

Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Huyền.

1. Bà Phan Thị Dòn.
2. Ông Đặng Văn Ân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Ngô Văn Ch** (tên khác: T4 7 Trong), sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 22/26 ấp 3, xã Tân Quý T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề ngH: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; con ông Ngô Văn Ch1 và bà Trịnh Thị Hồng V; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/3/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Hưng L1 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. Đến ngày 03/4/2019, Ch đã đóng phạt.

Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giam từ ngày 01/02/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Mã B**; giới T4: Nam; sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A1/24A khu phố 1, thị trấn Tân T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề ngH: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Mã Việt B1 và bà Trương Thị Kim H1; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ái Tr, sinh năm 2000, đang mang thai 08 tháng; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **Thạch Quốc H**; giới T4: Nam; sinh năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 103/38F Tân H2, Phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề ngH: Thợ S nước; trình độ học vấn: 7/12; con ông Thạch S và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có vợ Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1990, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt truy nã và tạm giam từ ngày 30/12/2020 – Có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: **Phan Minh Ph** (tên gọi khác: B); giới T4: Nam; sinh 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: E2/34 ấp 6, xã Tân Nh, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề ngH: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Phan Văn Ph1 và bà Tạ Thị Th; bị cáo chưa có vợ con; tiền án:

+ Ngày 15/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 17/20/14/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2015 theo Công văn xác nhận số 147 ngày 19/11/2021 của Giám thị trại tạm giam Châu B2; thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ ngày 02/6/2014, theo công văn số 691 ngày 27/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ngày 18/3/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án 86/2016/HSST (Bản án phúc thẩm số 255/2016/HSPT ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh); chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 29/9/2017 theo giấy Chứng nhận số 1623 của Giám thị trại tạm giam An Ph1; thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ ngày 06/10/2016, theo Công văn số 127 ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhân thân:

+ Ngày 29/10/2012, “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời gian 03 tháng theo Quyết định số 458/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân xã Tân Nh, huyện Bình Ch.

+ Ngày 02/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 97/2022/HSST ngày 02/6/2022, bị cáo chưa thi hành Bản án này.

Bị cáo bị bắt truy nã tạm giam từ ngày 11/6/2021 trong một vụ án khác – Có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại:*

1/ Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1990 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Số E9/10 khu phố 5, thị trấn Tân T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trần Phi S, sinh năm 1987 – Vắng mặt

Nơi cư trú: Số D9/28 khu phố 4, thị trấn Tân T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2019, Mã B, Thạch Quốc H và Phan Minh Ph cùng một số đối tượng khác đến nhà Ngô Văn Ch để dự sinh nhật con của Ch. Đến khoảng 00 giờ ngày 19/7/2019 khi bàn nhậu còn Ch, B, H, Ph, Trần X Tr, Lê Thành X, Huỳnh Hữu Đ, L, Nh (chưa rõ nhân thân lai lịch) thì Ch nhận được điện thoại của T4 (chưa rõ

nhân thân lai lịch) nói là bị đánh tại quán ốc N, địa chỉ 22-24-26-28 đường số 8, Khu dân cư An Phú T, ấp 2, xã An Phú T, huyện Bình Chánh. Ch liền nói “T4 bị đánh, lấy đồ ra”. Lúc này, Tr vô nhà H lấy hung khí bao gồm chĩa, dao tự chế, ống túp...ra để dưới sân. Ch lên tiếng kêu đi đánh nhóm người đã đánh T4 thì tất cả đồng ý. Sau đó, Ch, H, Ph và Tr mỗi người lấy 01 con dao tự chế (mã tấu), B lấy cây chĩa, những đối tượng còn lại cầm các loại hung khí khác. Tất cả các đối tượng điều khiển trên các xe mô tô (không rõ biển số) đến quán ốc N. Khi đến quán, thấy anh Trần Phi S (tên gọi khác: T6 Bình Đ) và anh Nguyễn Văn T3 (tên gọi khác: C) và Nguyễn Quốc Huỳnh Anh D đang ngồi nhậu. Ch vào nói chuyện với S thì T4 vào nói “Lúc nãy con có nói cháu chú T5 mà ông T6 nói mày kêu thằng T5 ra đây tao chém chết mẹ”. Trong lúc Ch và S đang nói chuyện thì bên trong quán có nhiều người ném các chai bia về nhóm Ch. Ch liền hô “Chém nó” và vung dao lên chém S. Cùng lúc đó, cả nhóm xông vào đánh anh S và anh T3, riêng anh D bỏ chạy, B cầm chĩa xông vào đâm một nhát trúng vào người anh T3 làm anh T3 hoảng sợ bỏ chạy vào nhà vệ sinh còn Ch cầm mã tấu chém nhiều nhát trúng vào tay trái và tay phải của S. H thấy vậy cũng cầm mã tấu chém nhiều nhát trúng vào tay và người của anh S. Riêng Ph và các đối tượng khác đứng cảnh giới. Sau khi gây thương tích, cả nhóm rời khỏi quán ốc. Anh S và anh T3 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Triều A.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 30/7/2019, anh Nguyễn Văn T3 đến Công an xã An Phú T trình báo sự việc. Công an xã An Phú T lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý. Ngày 30/7/2019 và ngày 15/8/2019, anh T3 và anh S yêu cầu xử lý hình sự các đối tượng gây thương tích cho mình.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 703/TgT.19 ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Nguyễn Văn T3 như sau (103-105):

*“1. Vết thương ngực trái thấu ngực gây thủng da, gãy cung trước xương sườn 4, tràn khí màng phổi, tràn khí dưới da đã được điều trị nội bảo tồn, hiện còn:*

*+ Một vết kích thước 0,7x0,2 cm trên diện sây sát da 1,2x(0,1-0,6) cm.*

*+ Hình ảnh gãy xương sườn, xơ phổi phân thùy S3,S10 xếp phổi phân thùy S5,S7,S8,S9,S10 tràn dịch màng phổi lượng ít bên trái trên phim chụp cắt lớp vi T4.*

*+ Âm phế bào giảm tại đáy phổi trái.*

*Thương tích do vật nhọn có đường kính khoảng 0,1-0,6cm.*

*- Vết thương vùng ngực phải gây thủng da đã được điều trị hiện còn 01 vết kích thước 0,3 (0,1-0,2)cm trên diện sây sát da 0,6x0,4cm, tình trạng ổn định.*

*Thương tích do vật nhọn nhỏ gây ra.*

*2. Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:*

*- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26%.*

*3. Kết luận khác: Không.”*

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1078/TgT.19 ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Trần Phi S như sau (Bút lục 89-91):

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

*- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn các sẹo phẳng tại:*

*+ Mặt trước vai trái kích thước 12x (0,1-0,6)cm*

*+ Mặt sau vai trái kích thước 15x0,15cm.*

*+ Vùng bả vai phải kích thước 10,2x0,15cm; 11x(0,1-0,3)cm; 14,5x(0,1-,02); 16x(0,1-0,3)cm và 9x (0,2-0,3)cm.*

*+ Mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải kích thước 12,1x(0,1-0,5)cm.*

*Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.*

*+ Mặt sau vai kích thước 10,5x(0,1-0,7)cm.*

*+ Vùng lưng trái kích thước 13x(0,3-2,2)cm và 13x (0,2-1,3)cm*

*Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.*

*- Vết thương tại mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo phẳng có vết chỉ khâu kích thước 7,5x(0,1-0,2)cm, tổn thương dây thần kinh quay nông ngay dưới vị trí vết thương trên diện cơ đồ, tê dưới sẹo và vùng mu bàn tay.*

*Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.*

*2. Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:*

*-Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26%.*

*3. Kết luận khác: Không.”*

Ngày 26/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố vụ án, ngày 13/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố bị can đối với Ngô Văn Ch, Mã B và Thạch Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra, các bị cáo Ngô Văn Ch, Mã B và Thạch Quốc H bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với các bị cáo.

Ngày 28/10/2020, Mã B ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh. Ngày 30/12/2020, Thạch Quốc H bị bắt theo Quyết định truy nã tại Công an Phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 01/02/2021, Ngô Văn Ch bị bắt theo Quyết định truy nã tại xã Phước L, huyện Cần Gi, tỉnh Long An. Ngày 15/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố bị can đối với Phan Minh Ph.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, anh Trần Phi S và anh Nguyễn Văn T3 trình bày nội dung sự việc như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/7/2019, anh S nhậu chung với anh T3, anh D tại quán ốc thì lúc sau có T4 nhậu trong phòng của quán ốc đi ra ngoài ngồi chung nhóm với S. T4 đòi trả tiền nhậu. S liền nói “Mày có tiền không mà trả”. T4 liền nói không có tiền trả bằng vàng được không. T4 liền tháo chiếc nhẫn đang đeo trên tay bỏ xuống bàn. S liền nói “Mày tưởng anh em tao không có tiền hay sao” rồi dùng tay phải tát vào mặt T4 một cái nói “Mày đi chỗ khác, chỗ anh em tao nhậu”. T4 bỏ đi và lấy điện thoại gọi cho ai không rõ. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/7/2019, các đối tượng Ngô

Văn Ch, Mã B, Thạch Quốc H, Phan Minh Ph, Lê Thành X, Trần X Tr, Huỳnh Hữu Đ cùng một số đối tượng không rõ lai lịch đi trên nhiều xe mô tô đến trên tay cầm hung khí xông vào gây thương tích cho anh S và anh T3. Sau đó, cả nhóm bỏ đi.

Đối với Thạch Quốc H quá trình điều tra ban đầu, H thừa nhận vào ngày 18/7/2019 có mặt tại nhà Ch nhưng không thừa nhận hành vi cầm hung khí gây thương tích cho anh Trần Phi S. Tuy nhiên sau đó, H thừa nhận vào ngày 18/7/2019, H được Ngô Văn Ch mời đến dự sinh nhật con Ch tại nhà ấp 3, xã Tân Quý T, huyện Bình Ch. Trong lúc ngồi nhậu, Ch nghe điện thoại sau đó nói với mọi người là cháu của Ch bị đánh tại quán ốc N. Sau đó, Ch rủ mọi người đến quán ốc N. Lúc này, H mang theo 01 cây dao tại nhà Ch. Khi đến nơi thì Ch vào nói chuyện với anh S rồi cầm mã tấu chém vào người anh S. Thấy vậy, H cũng cầm mã tấu lao vào chém vào lưng anh S gây thương tích cho anh S.

Riêng các bị cáo Ngô Văn Ch, Mã B và Phan Minh Ph khai nhận hành vi phạm tội như trên, lời khai này phù hợp lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, camera ghi lại diễn biến vụ việc, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Ngô Văn Ch, Mã B, Thạch Quốc H và Phan Minh Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (dẫn chiếu theo điểm a điểm i và k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)).

#### **Tại phiên tòa:**

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu quan điểm luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch từ 06 năm đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Quốc H từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Mã B từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Phan Minh Ph từ 07 đến 09 năm tù. Tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo Ph.

Về vật chứng: Lưu cùng hồ sơ vụ án 01 camera ghi nhận diễn biến nội dung vụ việc.

Về dân sự: Anh Trần Phi S không yêu cầu bồi thường. Bị cáo Mã B đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T3 số tiền 20.000.000 đồng, anh T3 làm đơn bãi nại cho Mã B và Ngô Văn Ch. Đối với Thạch Quốc H và Phan Minh Ph quá trình điều tra anh T3 không yêu cầu bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

2. Bị hại Trần Phi S vắng mặt và không yêu cầu bồi thường. Bị hại Nguyễn Văn T3 vắng mặt, xác nhận đã nhận từ Mã B số tiền bồi thường 20.000.000 đồng, ngoài ra anh T3 còn làm đơn bãi nại cho Mã B và Ngô Văn Ch.

3. Các bị cáo khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên, bị cáo Ngô Văn Ch khẳng định không rủ rê các bị cáo còn lại đi đánh nhau, các bị cáo Mã B, Thạch Quốc H và Phan Minh Ph đều khẳng định khi thấy Ch lên xe đi thì các bị cáo tự động cầm hung khí đi theo Ch chứ bản thân Ch không rủ rê lôi kéo, ngoài ra các bị cáo khẳng định Viện kiểm sát truy tố không oan, sai cho các bị cáo và xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định... cùng nhiều chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Các bị cáo Ngô Văn Ch, Mã B, Thạch Quốc H và Phan Minh Ph đã có hành vi dùng hung khí gây thương tích cho anh Trần Phi S với tỷ lệ thương tích 26% và anh Nguyễn Văn T3 với tỷ lệ thương tích 26% vào ngày 18/7/2019 tại địa chỉ 22-24-26-28 Đường số 8, KDC An Phú T, ấp 2, xã An Phú T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định các bị cáo trên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến T4 mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm bao gồm dao tự chế (mã tấu), chia 02 ngạnh, ống túyp sắt... tấn công gây thương tích cho các anh Trần Phi S với tỷ lệ thương tích 26% và anh Nguyễn Văn T3 với tỷ lệ thương tích 26% các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì một sự việc rất nhỏ nhặt là trong lúc đang ngồi nhậu Ch nghe điện thoại của T4 nói là bị nhóm của anh S, anh T3 đánh mà các bị cáo lại tụ tập đông người, chuẩn bị hung khí và tấn công gây thương tích cho bị hại mặc dù trước đó không có mâu thuẫn gì, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ, gây hoang mang lo lắng cho bị hại cũng như những người xung quanh, gây bức xúc cho người dân địa phương và an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, đột xuất, không có sự chuẩn bị trước. Trong đó, bị cáo Ngô Văn Ch cùng với các bị cáo còn lại là Thạch Quốc H, Mã B và các đối tượng khác không rõ lai lịch trực tiếp gây thương tích cho các bị hại. Còn Phan Minh Ph là đồng phạm giúp sức chuẩn bị hung khí và đứng cảnh giới cho các đối tượng khác gây thương tích cho các bị hại.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Ngô Văn Ch, Mã B, Thạch Quốc H và Phan Minh Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với bị cáo Ngô Văn Ch có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự: Ngày 29/3/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Hưng L1 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. Tuy nhiên do bản tính hung hăng, bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội xâm hại sức khỏe của người khác chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[6] Đối với Thạch Quốc H mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại, trước đó cũng chưa từng gặp mặt nhưng lại cầm mã tấu chém nhiều nhát vào tay và người của anh S khiến anh S bị thương tật 26%. Sau khi gây án, H đã bỏ trốn, bị bắt truy nã và không thừa nhận hành vi phạm tội của mình gây mất thời gian cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo tương xứng với mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[7] Đối với bị cáo Phan Minh Ph: Ngày 18/03/2016, bị cáo bị xử phạt 02 năm 03 tháng tù về “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng là tái phạm (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2016/HSST của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và theo Bản án hình sự phúc thẩm số 255/2016/HSPT ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Bị cáo Phan Minh Ph chấp hành xong hình phạt tù của bản án này vào ngày 29/9/2017 (theo Giấy chứng nhận số 1623 của Giám thị Trại giam An Ph) và thi hành xong phần án phí, nộp số tiền thu lợi bất chính từ ngày 06/10/2016 (theo Công văn số 127 ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân). Do đó, lần phạm tội này của bị cáo Phan Minh Ph thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm và bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo Ph còn có nhân thân xấu: Ngày 02/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 97/2022/HSST, bị cáo chưa thi hành bản án trên nên tại bản án này Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo Phan Minh Ph.

[8] Đối với bị cáo Mã B: Đã bồi thường thiệt hại cho bị hại T3 và được bị hại T3 làm đơn bãi nại. Gia đình bị cáo Mã B có công với Cách mạng, bị cáo có vợ đang mang thai được 08 tháng, bản thân tự nguyện ra đầu thú, nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Đối với các đối tượng Trần X Tr, Lê Thành X và Huỳnh Hữu Đ: Nhận thấy các đối tượng trên đã có hành vi cùng với các bị cáo chuẩn bị hung khí và cùng tham gia gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Bình Chánh để làm rõ trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng trên. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân Bình Chánh cho rằng “chưa đủ căn cứ để xử lý các đối tượng này về hành vi cố ý gây thương tích”, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[10] Đối với hành vi của bị cáo Mã B đã cầm cây chia 02 nhánh nhọn cong đâm một nhát vào ngực trái của anh T3, đây là cùng trọng yếu của cơ thể con người, nhận

thấy hành vi trên của Mã B có dấu hiệu của tội giết người thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy, ngày 15/7/2022, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Bình Chánh để truy cứu trách nhiệm các bị cáo về hành vi giết người theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân Bình Chánh xác định hành vi của Mã B không có dấu hiệu của tội giết người, vì Mã B chỉ đâm bừa bị hại T3 01 nhát và quăng cây chia, không tham gia đánh nhau nữa, không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại T3 đến cùng, vết thương của anh T3 đã được cơ quan giám định trả lời là không nguy hiểm đến tính mạng. Do đó, vì giới hạn của việc xét xử Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[11] Đối với các đối tượng L, Nh do chưa rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh tiếp tục truy xét khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[12] Về vật chứng của vụ án: Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB chứa video hình ảnh vụ việc.

[13] Về dân sự: Bị hại Trần Phi S không yêu cầu bồi thường. Bị cáo Mã B đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T3 số tiền 20.000.000 đồng, anh T3 làm đơn bãi nại cho Mã B và Ngô Văn Ch. Đối với Thạch Quốc H và Phan Minh Ph quá trình điều tra anh T3 không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[14] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị về tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo Ch, H và Ph. Riêng đối với bị cáo Mã B có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị mức án trên là quá nghiêm khắc đối với bị cáo Mã B.

[16] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Văn Ch;

Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Thạch Quốc H;

Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Minh Ph;



Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mã B;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo **Ngô Văn Ch 06 (Sáu) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù T4 từ ngày 01/02/2021.

2. Xử phạt bị cáo: **Thạch Quốc H 06 (Sáu) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù T4 từ ngày 30/12/2020

3. Xử phạt bị cáo: **Phan Minh Ph 07 (Bảy) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” của Bản án số 97/2022/HSST ngày 02/6/2022 của Tòa án Bình Chánh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **11 (Mười một) năm tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù T4 từ ngày 11/6/2021

4. Xử phạt bị cáo: **Mã B 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù T4 từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

5. Về vật chứng của vụ án: Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB chứa video hình ảnh vụ việc.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày T4 từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Cơ quan giam giữ (4);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ Công an TP.HCM (PV06) (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Các bị cáo (4);
- Bị hại (2);
- Lưu VP, hồ sơ (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Huyền**

